

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày: 20/01/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Minh Thọ

Ông Nguyễn Mạnh Thường

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường xét xử của Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLST - HS ngày 06 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn T**, sinh ngày 25 tháng 4 năm 1991, tại tỉnh Thanh Hoá. Nơi ĐKKHKT: thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá; Nơi ở hiện nay: số 193/4 đường P, phường X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Đào Văn T, sinh năm: 1964 (đã chết); Con bà: Lê Thị H, sinh năm 1966; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 21/9/2012, Đào Văn T bị Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hà Nội ra Quyết định số 2613/QĐ-CTUBND về việc áp dụng biện pháp đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời gian 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định; Ngày 15/4/2021, Đào Văn T bị Công an xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0071554/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đồng về hành vi “trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã nộp phạt vào ngày 16/4/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. *Có mặt tại phiên tòa.*

- **Người bị hại:** Bà Trần Thủy T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: số 90 đường N, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Văn T là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy. Vào tháng 8/2023, T từ Thanh Hoá đến thành phố Đ làm nghề đánh giày thuê và ở trọ tại địa chỉ 193/4 P, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Khoảng 07 giờ ngày 19/9/2024, T đi bộ đến khu vực Công viên Văn hoá và Đô thị, Phường A, thành phố Đ (đoạn sau khách sạn Golf Valley) để đánh giày thuê cho khách du lịch. Trên đường đi, T phát hiện thấy một remote (điều khiển) xe ô tô, màu đen dưới nền đường, T nhặt remote lên bấm thử thì thấy xe ô tô hiệu Kia Carnival, màu xanh ngọc, biển số 49A - 469.68 đang đỗ sát lề đường (gần vị trí T nhặt được remote) sáng đèn nên T biết đây là chìa khoá của xe ô tô trên. T tiến lại gần xe ô tô trên và nhìn qua cửa kính xe thì thấy phía bên trong xe tại vị trí hộc để nước hàng ghế phía trước, cạnh ghế lái có một thiết bị chuyển đổi màn hình ô tô (Android Box), nhãn hiệu Zestech, DX265, màu đen. Lúc này, T nảy sinh ý định sử dụng chìa khoá trên để mở khoá xe và trộm cắp tài sản bên trong xe, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định này, T bấm remote mở khoá xe và mở cửa phía trước (bên phụ) của xe rồi dùng tay lấy thiết bị Android Box bỏ vào túi áo khoác. Lúc này, T thấy trong hộc còn có một tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods Pro 1, màu trắng nên T lấy tai nghe này bỏ vào túi áo khoác. Sau đó, T đóng cửa xe và di chuyển ra phía sau, mở cửa xe phía sau bên phải để vào kiểm tra hàng ghế thứ hai thì thấy trên ghế có một túi xách màu đen nên T cầm túi xách lên kiểm tra thì bên trong túi có một ví màu đen rơi ra nhưng do sợ bị camera của khách sạn đối diện phát hiện nên T không lục lọi và không lấy ví trên. T tiếp tục kiểm tra trên hàng ghế phía sau có một tai nghe nhãn hiệu Apple AirPods Pro 1, màu trắng, vỏ bảo vệ bên ngoài màu xanh nên T lấy tai nghe này bỏ vào túi áo khoác, bước ra khỏi xe và sử dụng chìa khoá bấm khoá cửa xe rồi bỏ chìa khoá xe vào túi áo khoác. Sau khi lấy được tài sản, T tiếp tục đi đánh giày rồi về lại phòng trọ để nghỉ ngơi và cất giấu tài sản vừa trộm cắp được tại phòng trọ.

Đến 09 giờ 30 phút ngày 21/9/2024, T mang toàn bộ tài sản trộm cắp được đến tiệm điện thoại MOBILE GOLD; địa chỉ 109A N, Phường A, thành phố Đ do ông Trương Công D làm chủ bán lấy tiền nhưng chưa bán được thì bị lực lượng Công an Phường A đến bắt giữ, thu giữ toàn bộ tài sản mà T đã trộm cắp được đang cất giữ trong người. Tại cơ quan Công an, Đào Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

* Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) remote (điều khiển) xe ô tô, màu đen, bên trên có dòng chữ KIA đã qua sử dụng.

01 (một) thiết bị chuyển đổi màn hình ô tô (Android Box), nhãn hiệu Zestech, DX265, màu đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods Pro 1, màu trắng đã qua sử dụng.

- 01 (một) tai nghe nhãn hiệu Apple AirPods Pro 1, màu trắng, vỏ bảo vệ bên ngoài màu xanh, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Đào Văn T.

Theo Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 170/KL-HĐĐGTS ngày 26/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP Đ kết luận:

- 01 (một) thiết bị chuyển đổi màn hình ô tô (android box) nhãn hiệu Zestech, DX265 màu đen đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 19/9/2024, có giá trị còn lại là: 3.800.000đ (ba triệu tám trăm ngàn đồng).

- 01 (một) tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods Pro 1, màu trắng đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 19/9/2024, có giá trị còn lại là: 2.900.000đ (hai triệu chín trăm ngàn đồng).

- 01 (một) tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods Pro 1, màu trắng được bọc bằng vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 19/09/2024, có giá trị còn lại là: 2.950.000đ (hai triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản Đào Văn T chiếm đoạt của chị Trần Thủy T là: 9.650.000đ (chín triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Qua sự việc trên, Bà T yêu cầu được nhận lại tài sản. Ngày 26/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 55/CSĐT trả lại toàn bộ số tài sản trên cho chị Trần Thủy T. Bà T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đào Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSĐL-LĐ ngày 25/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố Đào Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo không khiếu nại bản Cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đào Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đào Văn T mức hình phạt từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại bà Trần Thủy T không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: đề nghị căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý theo quy định.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo đã ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

[2.1] Bị cáo khai nhận: vào khoảng 07 giờ sáng ngày 19/9/2024 tại khu vực Công viên Văn hóa và Đô thị, Phường A, thành phố Đ (đoạn sau khách sạn Golf Valley), bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Trần Thủy T gồm: 01 (một) thiết bị chuyển đổi màn hình ô tô (android box) nhãn hiệu Zestech, DX265 màu đen đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là: 3.800.000đồng; 01 (một) tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods Pro 1, màu trắng đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là: 2.900.000đồng; 01 (một) tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods Pro 1, màu trắng được bọc bằng vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là: 2.950.000đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà Trần Thủy T là: 9.650.000đồng.

[2.2] Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đào Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu: ngày 21/9/2012, Đào Văn T bị Ủy ban nhân dân Quận T, Thành phố Hà Nội ra Quyết định số 2613/QĐ-CTUBND về việc áp dụng biện pháp đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời gian 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định; ngày 15/4/2021, Đào Văn T bị Công an xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0071554/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo đã nộp phạt vào ngày 16/4/2021.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về hình phạt: xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản nên biết rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt với mức hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15, màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Đào Văn T không phải là vật chứng của vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2024.

[2] Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Đào Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15, màu đen đã qua sử dụng

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng theo biên bản giao, vật chứng ngày 30/12/2024 giữa Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

[3] Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Đào Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại bà Trần Thuỷ T có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đ;
- Nhà tạm giữ công an thành phố Đ;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Hoàng